|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: «$!data.tenDvi»**  Mã QHNS: «$!data.maQhns» | Mẫu số C78-HD *(Ban hành kèm theo Thông tư số 108/2018/TT-BTC*  *ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU BẢO QUẢN LẦN ĐẦU**

**NHẬP HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

Số: «$!data.soBban»

Hôm nay, ngày «$!data.ngayLap» tại «$!data.tenChiCuc»

Chúng tôi gồm:

1. Ông/Bà «$!data.ldChiCuc» Chức vụ: Thủ trưởng đơn vị

2. Ông/Bà «$!data.keToan» Chức vụ: Kế toán đơn vị

3. Ông/Bà «$!data.ktvBaoQuan»(Cán bộ lập biên bản) Chức vụ: Kỹ thuật viên bảo quản

4. Ông/Bà «$!data.thuKho» Chức vụ: Thủ kho

Đã tiến hành nghiệm thu và xác nhận tình hình kê lót như sau:

1. Tên hàng «$!data.chungLoaiHangHoa»

Tên ngăn (lô) kho: «$!data.tenNganKho» /«$!data.tenLoKho» Do thủ kho «$!data.thuKho» quản lý.

2. Loại hình kho «$!data.loaiHinhKho» Tích lượng: «$!data.tichLuongKhaDung»Thực nhập «$!data.slThucNhapDc»

3. Phương thức bảo quản: «$!data.phuongThucBaoQuan»

4. Hình thức bảo quản lần đầu: «$!data.hinhThucKeLot»/«$!data.hinhThucBaoQuan»

5. Định mức được giao: «$!data.dinhMucDuocGiao»

6.Thực tế thực hiện: «$!data.dinhMucTT»

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | **Chi phí thực hiện trong năm** | | | **Chi phí thực hiện đã quyết toán năm trước** | | **Tổng giá trị** |
| **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Số lượng** | **Thành tiền** |
| A | B | D | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **A** | **ĐƠN VỊ CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | [Lấy data từ bảng ĐƠN VỊ CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN] |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B** | **TỔNG CỤC PHÊ DUYỆT TRƯỚC KHI THỰC HIỆN** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | [Lấy data từ bảng “ĐỊNH MỨC TỔNG CỤC PHÊ DUYỆT TRƯỚC KHI THỰC HIỆN] |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng:** |  |  |  |  |  |  |  |

Tổng số kinh phí thực tế đã thực hiện: «$!data.tongKinhPhiDaTh»(«$!data.tongKinhPhiDaThBc»)

Nhận xét kết luận: «$!data.nhanXet»

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau:

- 01 bản bộ phận kỹ thuật;

- 01 bản kế toán đơn vị;

- 01 bản thủ kho;

- 01 bản đơn vị cấp trên trực tiếp.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **THỦ KHO**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.thuKho» | **KTV BẢO QUẢN**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.ktvBaoQuan» | **KẾ TOÁN TRƯỞNG**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.keToan» | **THỦ TRƯỞNG**  **ĐƠN VỊ**  *(Ký, ghi rõ họ tên,*  *đóng dấu)*  «$!data.ldChiCuc» |